

Số: 06/2022/QĐST - HNGĐ

Huyện K, ngày 17 tháng 01 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH HOÀ BÌNH**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 173/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1987;

- Bị đơn: Anh Bùi Văn B, sinh năm 1983;

Đều trú tại: Xóm Đ, xã V, huyện KB, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1987 và anh Bùi Văn B, sinh năm 1983, đều trú tại: Xóm Đ, xã V, huyện KB, tỉnh Hòa Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn B có một con chung là Bùi Huy H, sinh ngày 30/6/2013. Chị H và anh B thoả thuận: Anh B được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là Bùi Huy H cho đến khi con 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác theo quy định

của pháp luật.

Chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 (*một triệu*) đồng/ tháng kể từ tháng 01/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác theo quy định của pháp luật.

Chị H được quyền thăm nom con chung mà không không gây ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Xác nhận Chị H và anh B khai không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Xác nhận Chị H và anh B khai không có công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đã bao gồm phần án phí của anh B và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng, được chuyển thành án phí từ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005339, ngày 01/10/2021, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hòa Bình. Chị H đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh HB;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã V (Nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đà Giang.

